

Số: /TTr-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

## TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm; số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 quy định chi tiết một số nội dung của Luật Lâm nghiệp và sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 04/02/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về thông qua điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 6573/TTr-SNNMT ngày 10/6/2026, UBND tỉnh báo cáo và đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với 60,586 ha rừng sản xuất đủ tiêu chí thành rừng (rừng tự nhiên: 0,981 ha; rừng trồng: 59,605 ha) để thực hiện 03 dự án trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

## **I. Các dự án đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 03 dự án**

1. Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường khu vực Pác Keng, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã Chợ Rã, tỉnh Thái Nguyên): 1,116 ha rừng sản xuất đủ tiêu chí thành rừng gồm: 0,981 ha rừng tự nhiên thuộc lô 97, 98, 100 khoảnh 3 tiểu khu 53<sup>1</sup> và 0,135 ha rừng trồng (cây xoan) thuộc lô 97, 98, 99 khoảnh 3 tiểu khu 53. Diện tích 1,116 ha rừng sản xuất nêu trên nằm ngoài quy hoạch rừng và đất rừng (quy hoạch lâm nghiệp) của tỉnh theo Sơ đồ định hướng sử dụng đất kèm theo Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Dự án Khu tổ hợp văn hóa thể dục thể thao sân gôn Quân Chu: 55,92 ha rừng sản xuất là rừng trồng (cây keo) đủ tiêu chí thành rừng thuộc lô 1 khoảnh 1 tiểu khu 168<sup>2</sup>, lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 166B<sup>3</sup> và khoảnh 1 tiểu khu 168, khoảnh 3 tiểu khu 166B. Diện tích 55,92 ha rừng sản xuất nêu trên nằm ngoài quy hoạch rừng và đất rừng (quy hoạch lâm nghiệp) của tỉnh theo Sơ đồ định hướng sử dụng đất kèm theo Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp Đồi Đá Xô, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (nay là xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên): 3,55 ha rừng sản xuất là rừng trồng (cây keo) đủ tiêu chí thành rừng thuộc lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 65B<sup>4</sup>. Diện tích 3,55 ha rừng sản xuất nêu trên nằm ngoài quy hoạch rừng và đất rừng (quy hoạch lâm nghiệp) của tỉnh theo Sơ đồ định hướng sử dụng đất kèm theo Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

## **II. Về hồ sơ**

Hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của 03 dự án nêu trên đúng và đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.

## **III. Về đáp ứng nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14 Luật Lâm nghiệp**

Qua rà soát, đối chiếu 03 dự án nêu trên đáp ứng nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 14 Luật Lâm nghiệp (*được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 248 Luật Đất đai năm 2024, khoản 2 Điều 8 Luật số 146/2025/QH15*).

<sup>1</sup> Theo bản đồ quy hoạch 3 loại rừng xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã Chợ Rã, tỉnh Thái Nguyên).

<sup>2</sup> Theo bản đồ quy hoạch 3 loại rừng xã Quân Chu, huyện Đại Từ (nay là xã Quân Chu, tỉnh Thái Nguyên).

<sup>3</sup> Theo bản đồ quy hoạch 3 loại rừng thị trấn Quân Chu, huyện Đại Từ (nay là xã Quân Chu, tỉnh Thái Nguyên).

<sup>4</sup> Theo bản đồ quy hoạch 3 loại rừng thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (nay là xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên).

#### **IV. Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác**

Thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh Thái Nguyên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 20 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 8 Luật số 146/2025/QH15 và khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 8 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.

*(Có hồ sơ và dự thảo Nghị quyết gửi kèm theo)*

Trên đây là Tờ trình về việc đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNN&XD, TH.

Huynhpx/2026

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Loan**

**Phụ lục I:**  
**TỔNG HỢP CÁC DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH**  
**SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC**

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

TT	Tên dự án, địa điểm thực hiện	Diện tích, vị trí có rừng chuyển mục đích sử dụng theo bản đồ quy hoạch 3 loại rừng				Loại rừng (rừng sản xuất)		Ghi chú
		Tổng diện tích (ha)	Lô	Khoảnh	Tiểu khu	Rừng tự nhiên (ha)	Rừng trồng (ha)	
1	Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường khu vực Pác Keng, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (xã Chợ Rã)	1,116	97, 98, 100	3	53	0,981		
			97, 98, 99	3	53		0,135	Loài cây xoan
2	Dự án Khu tổ hợp văn hóa thể dục thể thao sân gôn Quân Chu (xã Quân Chu)	55,92	1	1	168		55,92	Loài cây keo
			1	3	166B			
				1	168			
				3	166B			
3	Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp Đồi Đá Xò, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (xã Phú Lương)	3,55	1	3	65B		3,55	Loài cây keo
<b>Tổng cộng</b>		<b>60,586</b>				<b>0,981</b>	<b>59,605</b>	

**Phụ lục II:**  
**CHI TIẾT CÁC DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH**  
**SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC**

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên)*

**I. Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường khu vực Pác Keng, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã Chợ Rã, tỉnh Thái Nguyên)**

**1. Thông tin chung**

- Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường khu vực Pác Keng, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã Chợ Rã, tỉnh Thái Nguyên) đã được UBND tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập) chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 1956/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 và điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 19/6/2025.

- Nhà đầu tư: Công ty TNHH KTV Thịnh Vượng (trước đây là Công ty TNHH Hợp Nhất).

- Quy mô diện tích đất dự kiến sử dụng: 3,06 ha (diện tích khu vực khai thác 0,98 ha; diện tích khu vực phụ trợ, xưởng sản xuất gạch: 2,08 ha).

- Địa điểm thực hiện dự án: Thôn Nà Tạ, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Thái Nguyên (nay là thôn Nà Tạ, xã Chợ Rã, tỉnh Thái Nguyên).

- Thời gian hoạt động của dự án: 20 năm, kể từ ngày được cấp giấy phép khai thác khoáng sản.

**2. Sự cần thiết đầu tư dự án:** Cung cấp đá vôi, gạch làm vật liệu xây dựng cho các công trình xây dựng trên địa bàn huyện Ba Bể (trước sáp nhập) và các vùng lân cận; giải quyết việc làm cho người lao động, đóng góp cho ngân sách địa phương.

**3. Diện tích, vị trí khu rừng đề nghị chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác:** 1,116 ha rừng sản xuất đủ tiêu chí thành rừng, gồm: 0,981 ha rừng tự nhiên thuộc lô 97, 98, 100 khoảnh 3 tiểu khu 53 và 0,135 ha rừng trồng (cây xoan) thuộc lô 97, 98, 99 khoảnh 3 tiểu khu 53.

**4. Về đáp ứng nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14 Luật Lâm nghiệp**

4.1. Theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 8 Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường: “1. Phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp hoặc quy hoạch tỉnh hoặc quy hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. Chỉ ... chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với diện tích rừng đủ tiêu chí thành rừng.”:

Trong phạm vi thực hiện dự án 3,06 ha có 1,116 ha rừng sản xuất đủ tiêu chí thành rừng, gồm: 0,981 ha rừng tự nhiên thuộc lô 97, 98, 100 khoảnh 3 tiểu khu 53 và 0,135 ha rừng trồng (cây Xoan) thuộc lô 97, 98, 99 khoảnh 3 tiểu khu 53. Diện tích 1,116 ha rừng sản xuất nêu trên nằm ngoài quy hoạch rừng và đất rừng (quy hoạch lâm nghiệp) của tỉnh theo Sơ đồ định hướng sử dụng đất kèm theo Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

4.2. Theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 248 Luật Đất đai ngày 18/01/2024: “2. *Không chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác, trừ các dự án sau đây: dự án quan trọng quốc gia; dự án phục vụ quốc phòng, an ninh; dự án cấp thiết khác theo tiêu chí do Chính phủ quy định*” và tiêu chí dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác theo quy định tại Điều 41a Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 18 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.

Dự án đã được UBND tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập) chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 1956/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 và điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 19/6/2025. Công ty TNHH KTV Thịnh Vượng (trước đây là Công ty TNHH Hợp Nhất) đã được UBND tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập) cấp Giấy phép khai thác khoáng sản tại Giấy phép số 689/GP-UBND ngày 24/4/2024 và được UBND tỉnh Thái Nguyên điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác khoáng sản tại Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 03/4/2026. Do vậy, dự án đáp ứng tiêu chí dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 41a Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 18 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP: “*Điều 41a. Tiêu chí xác định dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác: d) “...; dự án thăm dò, khai thác khoáng sản được cấp có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định của pháp luật về địa chất và khoáng sản,...*”.

4.3. Theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 8 Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường: “5. *Thống nhất, đồng bộ với giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất. Trường hợp không phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai đối với đất có rừng sản xuất là rừng trồng thì không phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nhưng phải trồng rừng thay thế.*”.

Trong phạm vi thực hiện dự án 3,06 ha đất rừng sản xuất, gồm 1,116 ha rừng sản xuất đủ tiêu chí thành rừng (0,981 ha rừng tự nhiên; 0,135 ha rừng trồng) và 1,944 ha đất không có rừng. Dự án thuộc trường hợp phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai đối với đất có rừng sản xuất là rừng tự nhiên và đất có rừng sản xuất là rừng trồng, do vậy phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

Đối chiếu với các quy định nêu trên, dự án đáp ứng nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 14 Luật Lâm nghiệp (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 248 Luật Đất đai ngày 18/01/2024, khoản 2 Điều 8 Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường).

## **II. Dự án Khu tổ hợp văn hóa thể dục thể thao sân gôn Quân Chu**

### **1. Thông tin chung**

- Tên dự án: Dự án Khu tổ hợp văn hóa thể dục thể thao sân gôn Quân Chu đã được UBND tỉnh Thái Nguyên Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 17/9/2025.

- Nhà đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư Golf Le Mont.

- Quy mô diện tích đất dự kiến sử dụng: 89,99 ha.

- Địa điểm thực hiện dự án: Xã Quân Chu, tỉnh Thái Nguyên.

- Thời gian hoạt động của dự án: 50 năm, kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.

**2. Sự cần thiết đầu tư dự án:** Đầu tư xây dựng sân gôn 18 hố và các công trình tiện ích đi kèm nhằm đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí, thể thao, góp phần thu hút khách trong nước và quốc tế. Đồng thời đáp ứng được yêu cầu phát triển du lịch của địa phương, tạo cảnh quan cho khu vực dự án, phục vụ dân cư địa phương và du khách thập phương, góp phần giải quyết lao động việc làm, tăng thu ngân sách, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

**3. Diện tích, vị trí khu rừng đề nghị chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác:** 55,92 ha rừng sản xuất là rừng trồng (cây keo) đủ tiêu chí thành rừng thuộc lô 1 khoảnh 1 tiểu khu 168, lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 166B và khoảnh 1 tiểu khu 168, khoảnh 3 tiểu khu 166B.

### **4. Về đáp ứng nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14 Luật Lâm nghiệp**

4.1. Theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 8 Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường: “1. Phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp hoặc quy hoạch tỉnh hoặc quy hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. Chỉ ... chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với diện tích rừng đủ tiêu chí thành rừng.”:

Trong phạm vi thực hiện dự án 89,99 ha có 55,92 ha rừng sản xuất đủ tiêu chí thành rừng phải thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc lô 1 khoảnh 1 tiểu khu 168, lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 166B và khoảnh 1 tiểu khu 168, khoảnh 3 tiểu khu 166B. Diện tích 55,92 ha rừng sản xuất nêu trên nằm ngoài quy hoạch rừng và đất rừng (quy hoạch lâm nghiệp) của tỉnh theo Sơ đồ định hướng sử dụng đất kèm theo Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

4.2. Theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 248 Luật Đất đai ngày 18/01/2024: “2. Không chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác, trừ các dự án sau đây: dự án quan trọng quốc gia; dự án phục vụ quốc phòng, an ninh; dự án cấp thiết khác theo tiêu chí do Chính phủ quy định” và tiêu chí dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác theo quy định tại Điều 41a Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 18 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.

Trong phạm vi diện tích 89,99 ha thực hiện dự án không có diện tích rừng tự nhiên đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác.

4.3. Theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 8 Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường: “5. Thống nhất, đồng bộ với giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất. Trường hợp không phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai đối với đất có rừng sản xuất là rừng trồng thì không phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nhưng phải trồng rừng thay thế.”.

Trong phạm vi thực hiện dự án 89,99 ha có 75,15 ha đất rừng sản xuất (gồm 55,92 ha có rừng trồng đủ tiêu chí thành rừng; 9,95 ha sau khai thác trồng rừng trồng; 5,12 ha có rừng trồng chưa đủ tiêu chí thành rừng; 4,16 ha không có rừng) và 14,84 ha đất khác (đất ở, đất trồng lúa, đất trồng cây lâu năm, đất giao thông, đất thủy lợi...). Dự án thuộc trường hợp phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai đối với đất có rừng sản xuất là rừng trồng, do vậy phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

Đôi chiếu với các quy định nêu trên, dự án đáp ứng nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 14 Luật Lâm nghiệp (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 248 Luật Đất đai ngày 18/01/2024, khoản 2 Điều 8 Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường).

### **III. Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp Đồi Đá Xô, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (nay là xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên)**

#### **1. Thông tin chung**

- Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp Đồi Đá Xô, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (nay là xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên) đã được UBND tỉnh Thái Nguyên Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 1488/QĐ-UBND ngày 20/5/2025.

- Nhà đầu tư: Công ty TNHH xây dựng và thương mại Hữu Huệ.

- Quy mô diện tích đất dự kiến sử dụng: 9,99 ha, trong đó bao gồm cả diện tích khu vực công trình phụ trợ.

- Địa điểm thực hiện dự án: Đồi Đá Xô, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (nay là xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên).

- Thời gian hoạt động của dự án: 12 năm 9 tháng kể từ ngày nhà đầu tư được chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.

**2. Sự cần thiết đầu tư dự án:** Dự án được đầu tư nhằm đáp ứng nhu cầu đất san lấp phục vụ các công trình xây dựng trên địa bàn xã Phú Lương và khu vực lân cận, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, tăng nguồn thu ngân sách, giải quyết việc làm cho người lao động tại địa phương.

**3. Diện tích, vị trí khu rừng đề nghị chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác:** 3,55 ha rừng sản xuất là rừng trồng (cây keo) đủ tiêu chí thành rừng thuộc lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 65B.

**4. Về đáp ứng nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14 Luật Lâm nghiệp**

4.1. Theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 8 Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường: *“1. Phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp hoặc quy hoạch tỉnh hoặc quy hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. Chỉ ... chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với diện tích rừng đủ tiêu chí thành rừng.”*:

Trong phạm vi thực hiện dự án 9,99 ha có 3,55 ha rừng sản xuất là rừng trồng đủ tiêu chí thành rừng phải thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 65B. Diện tích 3,55 ha rừng sản xuất nêu trên nằm ngoài quy hoạch rừng và đất rừng (quy hoạch lâm nghiệp) của tỉnh theo Sơ đồ định hướng sử dụng đất kèm theo Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

4.2. Theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 248 Luật Đất đai ngày 18/01/2024: “2. *Không chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác, trừ các dự án sau đây: dự án quan trọng quốc gia; dự án phục vụ quốc phòng, an ninh; dự án cấp thiết khác theo tiêu chí do Chính phủ quy định*” và tiêu chí dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác theo quy định tại Điều 41a Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 18 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.

Trong phạm vi diện tích 9,99 ha thực hiện dự án không có diện tích rừng tự nhiên đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác.

4.3. Theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 8 Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường: “5. *Thống nhất, đồng bộ với giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất. Trường hợp không phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai đối với đất có rừng sản xuất là rừng trồng thì không phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nhưng phải trồng rừng thay thế.*”.

Trong phạm vi thực hiện dự án 9,99 ha có 9,02 ha đất rừng sản xuất (gồm 3,55 ha có rừng trồng đủ tiêu chí thành rừng; 4,22 ha có rừng trồng chưa đủ tiêu chí thành rừng; 1,25 ha không có rừng) và 0,97 ha đất khác (đất trồng cây lâu năm). Dự án thuộc trường hợp phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai đối với đất có rừng sản xuất là rừng trồng, do vậy phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

Đối chiếu với các quy định nêu trên, dự án đáp ứng nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 14 Luật Lâm nghiệp (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 248 Luật Đất đai ngày 18/01/2024, khoản 2 Điều 8 Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường).

Số: /NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang  
mục đích khác trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN  
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ TƯ (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;*

*Căn cứ Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;*

*Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;*

*Căn cứ Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm; số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 quy định chi tiết một số nội dung của Luật Lâm nghiệp và sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;*

*Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 04/02/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về thông qua điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với 60,586 ha rừng sản xuất đủ tiêu chí thành rừng (rừng tự nhiên: 0,981 ha; rừng trồng: 59,605 ha) để thực hiện 03 dự án trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

*(chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

### **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các văn bản pháp luật có liên quan; đồng thời, chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, số liệu dự án.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XV, Kỳ họp thứ hai (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày tháng năm 2026./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XV;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy; UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND và UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

## **CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Lương**

**Phụ lục I:**  
**TỔNG HỢP CÁC DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH**  
**SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC**  
*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2026 của*  
*Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)*

TT	Tên dự án, địa điểm thực hiện	Diện tích, vị trí có rừng chuyển mục đích sử dụng theo bản đồ quy hoạch 3 loại rừng				Loại rừng (rừng sản xuất)		Ghi chú
		Tổng diện tích (ha)	Lô	Khoảnh	Tiểu khu	Rừng tự nhiên (ha)	Rừng trồng (ha)	
1	Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường khu vực Pác Keng, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (xã Chợ Rã)	1,116	97, 98, 100	3	53	0,981		
			97, 98, 99	3	53			
2	Dự án Khu tổ hợp văn hóa thể dục thể thao sân gôn Quân Chu (xã Quân Chu)	55,92	1	1	168	55,92		Loài cây keo
			1	3	166B			
				1	168			
				3	166B			
3	Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp Đồi Đá Xò, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (xã Phú Lương)	3,55	1	3	65B	3,55		Loài cây keo
<b>Tổng cộng</b>		<b>60,586</b>				<b>0,981</b>	<b>59,605</b>	

## BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định hồ sơ trình quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp Đồi Đá Xô, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (nay là xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên)**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp Đồi Đá Xô, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (nay là xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên) của Công ty TNHH xây dựng và thương mại Hữu Huệ.

Căn cứ quy định của pháp luật và tổng hợp ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, UBND xã Phú Lương, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh kết quả thẩm định với các nội dung sau:

### Phần thứ nhất

## CƠ SỞ PHÁP LÝ, HỒ SƠ VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

### I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017; Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025.

2. Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai.

3. Các Nghị định của Chính phủ: Số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm.

4. Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

5. Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm; số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 quy định chi tiết một số nội dung của Luật Lâm nghiệp và sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm.

6. Các Quyết định của UBND tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập): Số 2722/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Phú Lương thời kỳ 2021-2030; số 1488/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 quyết định chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (cấp lần đầu: ngày 20/5/2025).

7. Quyết định số 1518/QĐ-UBND ngày 10/7/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch 03 loại rừng tỉnh Thái Nguyên năm 2013 và đến năm 2020.

8. Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

## **II. HỒ SƠ THẨM ĐỊNH**

1. Đề nghị số 80/ĐN-HH ngày 26/5/2026 của Công ty TNHH xây dựng và thương mại Hữu Huệ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

2. Quyết định số 1488/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên quyết định chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (cấp lần đầu: ngày 20/5/2025).

3. Quyết định số 1917/QĐ-UBND ngày 17/11/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp Đồi Đá Xô, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương (nay là xã Phú Lương), tỉnh Thái Nguyên.

4. Báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ 1/5.000) khu vực đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác do chủ đầu tư và đơn vị tư vấn lập ngày 20/4/2026.

5. Công văn số 81/BCK-HH ngày 26/5/2026 của Công ty TNHH xây dựng và thương mại Hữu Huệ về việc cam kết nộp tiền trồng rừng thay thế.

*(Có hồ sơ gửi kèm theo)*

## **III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH**

1. Đơn vị chủ trì thẩm định: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Hình thức thẩm định:

- Ngày 04/6/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Công văn số 6263/SNNMT-KHTC về việc đề nghị thẩm định hồ sơ quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp Đồi Đá Xô, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (nay là xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên) gửi các Sở, ngành và UBND xã Phú Lương.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định theo quy định của pháp luật và trên cơ sở tổng hợp ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan.

3. Nội dung thẩm định: Theo quy định tại khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP, nội dung thẩm định bao gồm: cơ sở pháp lý; thành phần, nội dung hồ sơ; sự cần thiết đầu tư dự án; vị trí tiểu khu, khoảnh, lô, địa danh hành chính, diện tích rừng theo: nguồn gốc hình thành (rừng tự nhiên, rừng trồng), theo loại rừng (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất); đáp ứng nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14 Luật Lâm nghiệp; đáp ứng tiêu chí dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác theo quy định tại Điều 41a Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP; đánh giá hồ sơ dự án đủ điều kiện báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

## **Phần thứ hai**

### **NỘI DUNG THẨM ĐỊNH**

#### **I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN**

**1. Tên dự án:** Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp Đồi Đá Xô, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (nay là xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên) đã được UBND tỉnh Thái Nguyên Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 1488/QĐ-UBND ngày 20/5/2025.

**2. Nhà đầu tư:** Công ty TNHH xây dựng và thương mại Hữu Huệ.

**3. Mục tiêu dự án:** Khai thác đất làm vật liệu san lấp.

**4. Quy mô diện tích đất dự kiến sử dụng:** 9,99 ha, trong đó bao gồm cả diện tích khu vực công trình phụ trợ.

**5. Địa điểm thực hiện dự án:** Đồi Đá Xô, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (nay là xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên).

**6. Thời gian hoạt động của dự án:** 12 năm 9 tháng kể từ ngày nhà đầu tư được chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.

#### **II. TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CÁC ĐƠN VỊ**

Căn cứ khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP; hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Công ty TNHH xây dựng và thương mại Hữu Huệ. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có văn bản xin ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, UBND xã Phú Lương theo quy định.

Nội dung tham gia ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, UBND xã Phú Lương được tóm tắt như sau:

TT	Cơ quan tham gia ý kiến	Nội dung tham gia ý kiến		
		Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
1	Sở Tư pháp tại Công văn số 1686/STP-XDVB ngày 05/6/2026	X		
2	Sở Tài chính tại Công văn số 7734/STC-KTXH ngày 08/6/2026	X		
3	Sở Xây dựng tại Công văn số 4702/SXD-QLKT&VL ngày 08/6/2026	X		
4	Sở Công thương tại Công văn số 3806/SCT-KTATMT ngày 10/6/2026	X		
5	UBND xã Phú Lương tại Công văn số 1410/UBND-KT ngày 10/6/2026	X		
6	Chi cục Kiểm lâm tại Công văn số 1455/CCKL-QLBVR ngày 08/6/2026	X		
7	Chi cục Bảo vệ Môi trường tại Công văn số 806/CCBVMT-CM ngày 09/6/2026	X		

*(Nội dung chi tiết tại các văn bản thẩm định kèm theo)*

### III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

#### 1. Về hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án

Thành phần hồ sơ đúng và đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP.

#### 2. Về hiện trạng rừng

Qua kiểm tra, đối chiếu Báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và Bản đồ hiện trạng rừng (1/5.000) của dự án với tổng diện tích khoảng 9,99 ha trước đây được quy hoạch rừng sản xuất của tỉnh thuộc lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 65B theo bản đồ quy hoạch 3 loại rừng thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (nay là xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên) được UBND tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) phê duyệt tại Quyết định số 1518/QĐ-UBND ngày 10/7/2014. Hiện nay, theo bản đồ quy hoạch hệ thống rừng đặc dụng, phòng hộ, sản xuất tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030 (bản đồ số) kèm theo Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây viết tắt là *Quyết định số 895/QĐ-TTg*) và Sơ đồ định hướng sử dụng đất kèm theo Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây viết tắt là *Quyết định số 292/QĐ-UBND*) diện tích 9,99 ha thực hiện dự án nằm ngoài quy hoạch rừng và đất rừng (quy hoạch lâm nghiệp) của tỉnh, về hiện trạng cụ thể:

(1). Diện tích đất rừng sản xuất có rừng trồng đủ tiêu chí thành rừng: **3,55 ha** thuộc lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 65B. Trữ lượng 143,99 m<sup>3</sup>; loài cây keo.

- Hiện trạng rừng còn nguyên hiện trạng chưa bị tác động.
- Chủ quản lý: Hộ gia đình, cá nhân.

(2). Diện tích đất rừng sản xuất chưa có rừng: **5,47 ha**.

- Diện tích đất rừng sản xuất đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng: **4,22 ha** thuộc lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 65B; loài cây Keo.

- Diện tích đất rừng sản xuất không có rừng: **1,25 ha** thuộc lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 65B; hiện trạng trên đất có vườn ươm, lau, chuối, cây ăn quả, xoan, keo, hoa ban, sắn,...

(3). Diện tích đất khác (đất trồng cây lâu năm): **0,97 ha**; hiện trạng trên đất có vườn ươm, nhà tạm, chuồng trại chăn nuôi, ao, cây ăn quả, chè, hoa sồi, keo,...

(4). Trong phạm vi diện tích 9,99 ha thực hiện dự án không có rừng tự nhiên.

### **3. Về vị trí, diện tích phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác:**

Theo quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025: “1.... *Chỉ ... chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với diện tích rừng đủ tiêu chí thành rừng; 5. Thống nhất, đồng bộ với giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất*”; khoản 6 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP: “*Đối với diện tích rừng đã được quy hoạch cho mục đích sử dụng khác không phải lâm nghiệp nhưng chưa được cấp có thẩm quyền quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng thì áp dụng quy định về chuyển mục đích sử dụng đối với loại rừng tương ứng trước khi phê duyệt quy hoạch đưa diện tích rừng đó sang mục đích khác không phải lâm nghiệp.*”.

Trong phạm vi thực hiện dự án 9,99 ha có 3,55 ha rừng sản xuất là rừng trồng đủ tiêu chí thành rừng phải thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 65B.

### **4. Về đáp ứng nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14 Luật Lâm nghiệp:**

4.1. Theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025: “1. *Phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp hoặc quy hoạch tỉnh hoặc quy hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. Chỉ ... chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với diện tích rừng đủ tiêu chí thành rừng.*”.

- Về quy hoạch lâm nghiệp: Đối chiếu với bản đồ quy hoạch hệ thống rừng đặc dụng, phòng hộ, sản xuất tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030 (*bản đồ số*) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 895/QĐ-TTg, diện tích 9,99 ha thực hiện dự án nằm ngoài quy hoạch rừng (quy hoạch lâm nghiệp) của tỉnh. Như vậy, dự án phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp lâm nghiệp quốc gia.

- Về quy hoạch tỉnh: Đối chiếu với Sơ đồ định hướng sử dụng đất kèm theo Quyết định số 292/QĐ-UBND, diện tích 9,99 ha thực hiện dự án nằm ngoài quy hoạch rừng và đất rừng (quy hoạch lâm nghiệp) của tỉnh. Như vậy, dự án phù hợp với nội dung về quy hoạch lâm nghiệp trong quy hoạch tỉnh.

- Về quy hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai: Dự án phù hợp với điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Phú Lương thời kỳ 2021-2030 được UBND tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) phê duyệt tại Quyết định số 2722/QĐ-UBND ngày 02/11/2023.

Đối chiếu với khoản 1 Điều 14 Luật Lâm nghiệp nêu trên, dự án phù hợp với Quy hoạch tỉnh, Quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt. Trong phạm vi thực hiện dự án 9,99 ha có 3,55 ha rừng sản xuất là rừng trồng đủ tiêu chí thành rừng phải thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 65B.

4.2. Theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 248 Luật Đất đai năm 2024 “2. *Không chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác, trừ các dự án sau đây: dự án quan trọng quốc gia; dự án phục vụ quốc phòng, an ninh; dự án cấp thiết khác theo tiêu chí do Chính phủ quy định*” và tiêu chí dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác theo quy định tại Điều 41a Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 18 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP.

Trong phạm vi diện tích 9,99 ha thực hiện dự án không có diện tích rừng tự nhiên đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác.

4.3. Theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025: “5. *Thống nhất, đồng bộ với giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất. Trường hợp không phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai đối với đất có rừng sản xuất là rừng trồng thì không phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nhưng phải trồng rừng thay thế.*”.

Trong phạm vi thực hiện dự án 9,99 ha có 9,02 ha đất rừng sản xuất (gồm 3,55 ha có rừng trồng đủ tiêu chí thành rừng; 4,22 ha có rừng trồng chưa đủ tiêu chí thành rừng; 1,25 ha không có rừng) và 0,97 ha đất khác (đất trồng cây lâu năm). Dự án thuộc trường hợp phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai đối với đất có rừng sản xuất là rừng trồng, do vậy phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

Đối chiếu với các quy định nêu trên, dự án đáp ứng nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 14 Luật Lâm nghiệp (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 248 Luật Đất đai năm 2024, khoản 2 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025).

## **5. Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác**

Thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh Thái Nguyên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 20 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025 và khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 8 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP.

### **Phần thứ ba**

### **KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ**

Hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp Đồi Đá Xô, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (nay là xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên) của Công ty TNHH xây dựng và thương mại Hữu Huệ đủ điều kiện báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, UBND xã Phú Lương và hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Công ty TNHH xây dựng và thương mại Hữu Huệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo và đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với 3,55 ha rừng sản xuất là rừng trồng (cây Keo) thuộc lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 65B để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp Đồi Đá Xô, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (nay là xã Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên). Diện tích 3,55 ha rừng sản xuất nêu trên nằm ngoài quy hoạch rừng và đất rừng (quy hoạch lâm nghiệp) của tỉnh theo bản đồ quy hoạch hệ thống rừng đặc dụng, phòng hộ, sản xuất tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030 (bản đồ số) kèm theo Quyết định số 895/QĐ-TTg và Sơ đồ định hướng sử dụng đất kèm theo Quyết định số 292/QĐ-UBND.

Nội dung trên đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thẩm định đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, đầy đủ cơ sở pháp lý, đúng thẩm quyền, hồ sơ hợp lệ, số liệu đảm bảo chính xác và đủ điều kiện để ban hành theo quy định của pháp luật và quy chế làm việc. Giám đốc Sở và Phó Giám đốc Sở (người ký báo cáo) chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về nội dung nêu trên.

Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Các PGĐ Sở;
- Các Sở: Tài chính; Tư pháp; Công thương; Xây dựng;
- UBND xã Phú Lương;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Chi cục Bảo vệ môi trường;
- Công ty TNHH XD và TM Hữu Huệ;
- Lưu: VT, QLĐĐ, KHTC, Anhtt.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Triệu Đức Văn**

Số: /BC-SNNMT

Thái Nguyên, ngày tháng 6 năm 2026

## BÁO CÁO

### Kết quả thẩm định hồ sơ trình quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Khu tổ hợp văn hóa thể dục thể thao sân golf Quân Chu

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Khu tổ hợp văn hóa thể dục thể thao sân golf Quân Chu của Công ty cổ phần đầu tư Golf Le Mont.

Căn cứ quy định của pháp luật và tổng hợp ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, UBND xã Quân Chu, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh kết quả thẩm định với các nội dung sau:

### Phần thứ nhất

## CƠ SỞ PHÁP LÝ, HỒ SƠ VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

### I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017; Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025.

2. Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai.

3. Các Nghị định của Chính phủ: Số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm.

4. Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

5. Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm; số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 quy định chi tiết một số nội dung của Luật Lâm nghiệp và sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm.

6. Quyết định số 2070/QĐ-UBND ngày 30/8/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Đại Từ thời kỳ 2021-2030.

7. Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 17/9/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên quyết định chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (cấp lần đầu: ngày 17/9/2025).

8. Quyết định số 1518/QĐ-UBND ngày 10/7/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch 03 loại rừng tỉnh Thái Nguyên năm 2013 và đến năm 2020.

9. Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

## **II. HỒ SƠ THẨM ĐỊNH**

1. Đề nghị số 14/CV-LMG ngày 01/6/2026 của Công ty cổ phần đầu tư Golf Le Mont đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

2. Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 17/9/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên quyết định chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (cấp lần đầu: ngày 17/9/2025).

3. Quyết định số 1334/QĐ-UBND ngày 15/5/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Khu tổ hợp văn hóa thể dục thể thao sân gôn Quân Chu.

4. Báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ 1/5.000) khu vực đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác do chủ đầu tư và đơn vị tư vấn lập ngày 01/6/2026.

5. Bản cam kết về nộp tiền trồng rừng thay thế ngày 01/6/2026 của Công ty cổ phần đầu tư Golf Le Mont.

*(Có hồ sơ gửi kèm theo)*

## **III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH**

1. Đơn vị chủ trì thẩm định: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Hình thức thẩm định:

- Ngày 05/6/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Công văn số 6344/SNNMT-KHTC về việc đề nghị thẩm định hồ sơ quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Khu tổ hợp văn hóa thể dục thể thao sân gôn Quân Chu gửi các Sở, ngành và UBND xã Quân Chu.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định theo quy định của pháp luật và trên cơ sở tổng hợp ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan.

3. Nội dung thẩm định: Theo quy định tại khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP, nội dung thẩm định bao gồm: cơ sở pháp lý; thành phần, nội dung hồ sơ; sự cần thiết đầu tư dự án; vị trí tiểu khu, khoảnh, lô, địa danh hành chính, diện tích rừng theo: nguồn gốc hình thành (rừng tự nhiên, rừng trồng), theo loại rừng (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất); đáp ứng nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14 Luật Lâm nghiệp; đáp ứng tiêu chí dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác theo quy định tại Điều 41a Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP; đánh giá hồ sơ dự án đủ điều kiện báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

## **Phần thứ hai**

### **NỘI DUNG THẨM ĐỊNH**

#### **I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN**

**1. Tên dự án:** Dự án Khu tổ hợp văn hóa thể dục thể thao sân golf Quân Chu đã được UBND tỉnh Thái Nguyên Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Quyết định số tại 1180/QĐ-UBND ngày 17/9/2025.

**2. Nhà đầu tư:** Công ty cổ phần đầu tư Golf Le Mont.

**3. Quy mô diện tích đất dự kiến sử dụng:** 89,99 ha.

**4. Địa điểm thực hiện dự án:** Xã Quân Chu, tỉnh Thái Nguyên.

**5. Thời gian hoạt động của dự án:** 50 năm, kể từ ngày được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.

**6. Sự cần thiết đầu tư dự án:** Đầu tư xây dựng sân golf 18 hố và các công trình tiện ích đi kèm nhằm đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí, thể thao, góp phần thu hút khách trong nước và quốc tế. Đồng thời đáp ứng được yêu cầu phát triển du lịch của địa phương, tạo cảnh quan cho khu vực dự án, phục vụ dân cư địa phương và du khách thập phương, góp phần giải quyết lao động việc làm, tăng thu ngân sách, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

#### **II. TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CÁC ĐƠN VỊ**

Căn cứ khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP; hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Công ty cổ phần đầu tư Golf Le Mont. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có văn bản xin ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, UBND xã Quân Chu theo quy định.

Nội dung tham gia ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, UBND xã Quân Chu được tóm tắt như sau:

TT	Cơ quan tham gia ý kiến	Nội dung tham gia ý kiến		
		Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
1	Sở Tài chính tại Công văn số 7752/STC-ĐKKD ngày 08/6/2026	X		
2	Sở Tư pháp tại Công văn số 1721/STP-XDVB ngày 09/6/2026	X		
3	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 2924/SVHTTDL-KHTC ngày 10/6/2026	X		
4	Sở Xây dựng tại Công văn số 4081/SXD-QLN&HTKT ngày 10/6/2026	X		
5	UBND xã Quân Chu tại Công văn số 708/UBND-XDNN&MT ngày 08/6/2026	X		
6	Chi cục Kiểm lâm tại Công văn số 1478/CCKL-QLBVR ngày 08/6/2026	X		
7	Chi cục Bảo vệ Môi trường tại Công văn số 803/CCBVMT-CM ngày 09/6/2026	X		

(Nội dung chi tiết tại các văn bản thẩm định kèm theo)

### III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

#### 1. Về hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án

Thành phần hồ sơ đúng và đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP.

#### 2. Về hiện trạng rừng

Qua kiểm tra, đối chiếu Báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và Bản đồ hiện trạng rừng (1/5.000) của dự án với tổng diện tích 89,99 ha, trong đó có 17,09 ha trước đây được quy hoạch rừng sản xuất của tỉnh thuộc lô 1 khoảnh 1 tiểu khu 168<sup>1</sup>, lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 166B<sup>2</sup>. Hiện nay, theo bản đồ quy hoạch hệ thống rừng đặc dụng, phòng hộ, sản xuất tinh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030 (bản đồ số) kèm theo Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây viết tắt là *Quyết định số 895/QĐ-TTg*) và Sơ đồ định hướng sử dụng đất kèm theo Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây viết tắt là *Quyết định số 292/QĐ-UBND*) diện tích 89,99 ha thực hiện dự án nằm ngoài quy hoạch rừng và đất rừng (quy hoạch lâm nghiệp) của tỉnh, về hiện trạng cụ thể:

<sup>1</sup> Theo bản đồ quy hoạch 3 loại rừng xã Quân Chu, huyện Đại Từ (nay là xã Quân Chu, tỉnh Thái Nguyên)

<sup>2</sup> Theo bản đồ quy hoạch 3 loại rừng thị trấn Quân Chu, huyện Đại Từ (nay là xã Quân Chu, tỉnh Thái Nguyên)

(1). Diện tích đất rừng sản xuất có rừng trồng đủ tiêu chí thành rừng: **55,92 ha** thuộc lô 1 khoảnh 1 tiểu khu 168, lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 166B và khoảnh 1 tiểu khu 168, khoảnh 3 tiểu khu 166B. Trữ lượng 1.441,62 m<sup>3</sup>; loài cây Keo.

- Hiện trạng rừng còn nguyên hiện trạng chưa bị tác động.
- Chủ quản lý: Hộ gia đình, cá nhân.

(2). Diện tích đất rừng sản xuất chưa có rừng: **19,23 ha**.

- Diện tích đất rừng sản xuất sau khai thác trồng rừng: **9,95 ha** thuộc lô 1 khoảnh 1 tiểu khu 168, lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 166B; khoảnh 1 tiểu khu 168, khoảnh 3 tiểu khu 166B.

- Diện tích đất rừng sản xuất đã trồng cây rừng nhưng chưa đạt các tiêu chí thành rừng: **5,12 ha** thuộc khoảnh 1 tiểu khu 168 và khoảnh 3 tiểu khu 166B; loài cây Keo, Tre lục trúc.

- Diện tích đất rừng sản xuất không có rừng: **4,16 ha** thuộc lô 1 khoảnh 1 tiểu khu 168, lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 166B và khoảnh 1 tiểu khu 168, khoảnh 3 tiểu khu 166B, hiện trạng trên đất có nhà ở, lúa, chè, chuối, cây ăn quả, sắn, cỏ...

(3). Diện tích đất khác (đất ở, đất trồng lúa, đất trồng cây lâu năm, đất giao thông, đất thủy lợi...): **14,84 ha**; hiện trạng trên đất có lúa, ngô, sắn, chè, cây ăn quả, cỏ, nhà ở, đường giao thông, suối...

(4). Trong phạm vi diện tích 89,99 ha thực hiện dự án không có rừng tự nhiên.

### **3. Về vị trí, diện tích phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác:**

Theo quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025: “1... *Chỉ ... chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với diện tích rừng đủ tiêu chí thành rừng*; 5. *Thống nhất, đồng bộ với giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất*”; khoản 6 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP: “*Đối với diện tích rừng đã được quy hoạch cho mục đích sử dụng khác không phải lâm nghiệp nhưng chưa được cấp có thẩm quyền quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng thì áp dụng quy định về chuyển mục đích sử dụng đối với loại rừng tương ứng trước khi phê duyệt quy hoạch đưa diện tích rừng đó sang mục đích khác không phải lâm nghiệp.*”.

Trong phạm vi thực hiện dự án 89,99 ha có 55,92 ha rừng sản xuất là rừng trồng đủ tiêu chí thành rừng phải thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc lô 1 khoảnh 1 tiểu khu 168, lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 166B và khoảnh 1 tiểu khu 168, khoảnh 3 tiểu khu 166B.

#### **4. Về đáp ứng nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14 Luật Lâm nghiệp:**

4.1. Theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025: “1. *Phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp hoặc quy hoạch tỉnh hoặc quy hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. Chỉ ... chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với diện tích rừng đủ tiêu chí thành rừng.*”.

- Về quy hoạch lâm nghiệp: Đối chiếu với bản đồ quy hoạch hệ thống rừng đặc dụng, phòng hộ, sản xuất tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030 (*bản đồ số*) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 895/QĐ-TTg, diện tích 89,99 ha thực hiện dự án nằm ngoài quy hoạch rừng (quy hoạch lâm nghiệp) của tỉnh. Như vậy, dự án phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp lâm nghiệp quốc gia.

- Về quy hoạch tỉnh: Đối chiếu với Sơ đồ định hướng sử dụng đất kèm theo Quyết định số 292/QĐ-UBND, diện tích 89,99 ha thực hiện dự án nằm ngoài quy hoạch rừng và đất rừng (quy hoạch lâm nghiệp) của tỉnh. Như vậy, dự án phù hợp với nội dung về quy hoạch lâm nghiệp trong quy hoạch tỉnh.

- Về quy hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai: Theo ý kiến của UBND xã Quân Chu tại Công văn số 708/UBND-XDNN&MT ngày 08/6/2026, Dự án phù hợp với điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Đại Từ thời kỳ 2021-2030 được UBND tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập) phê duyệt tại Quyết định số 2070/QĐ-UBND ngày 30/8/2023.

Đối chiếu với khoản 1 Điều 14 Luật Lâm nghiệp nêu trên, dự án phù hợp với Quy hoạch tỉnh, Quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt. Trong phạm vi thực hiện dự án 89,99 ha có 55,92 ha rừng sản xuất là rừng trồng đủ tiêu chí thành rừng phải thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc lô 1 khoảnh 1 tiểu khu 168, lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 166B.

4.2. Theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 248 Luật Đất đai năm 2024 “2. *Không chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác, trừ các dự án sau đây: dự án quan trọng quốc gia; dự án phục vụ quốc phòng, an ninh; dự án cấp thiết khác theo tiêu chí do Chính phủ quy định*” và tiêu chí dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác theo quy định tại Điều 41a Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 18 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP.

Trong phạm vi diện tích 89,99 ha thực hiện dự án không có diện tích rừng tự nhiên đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác.

4.3. Theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025: “5. *Thống nhất, đồng bộ với giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất. Trường hợp không phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai đối với đất có rừng sản xuất là rừng trồng thì không phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nhưng phải trồng rừng thay thế.*”.

Trong phạm vi thực hiện dự án 89,99 ha có 75,15 ha đất rừng sản xuất (gồm 55,92 ha có rừng trồng đủ tiêu chí thành rừng; 9,95 ha sau khai thác trồng rừng; 5,12 ha có rừng trồng chưa đủ tiêu chí thành rừng; 4,16 ha không có rừng) và 14,84 ha đất khác (đất ở, đất trồng lúa, đất trồng cây lâu năm, đất giao thông, đất thủy lợi...). Dự án thuộc trường hợp phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai đối với đất có rừng sản xuất là rừng trồng, do vậy phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

Đối chiếu với các quy định nêu trên, dự án đáp ứng nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 14 Luật Lâm nghiệp (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 248 Luật Đất đai năm 2024, khoản 2 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025).

### **5. Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác**

Thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh Thái Nguyên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 20 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025 và khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 8 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP.

## **Phần thứ ba**

### **KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ**

Hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Khu tổ hợp văn hóa thể dục thể thao sân gôn Quân Chu của Công ty cổ phần đầu tư Golf Le Mont đủ điều kiện báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, UBND xã Quân Chu và hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Công ty cổ phần đầu tư Golf Le Mont, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo và đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với 55,92 ha rừng sản xuất là rừng trồng (cây Keo) thuộc lô 1 khoảnh 1 tiểu khu 168, lô 1 khoảnh 3 tiểu khu 166B và khoảnh 1 tiểu khu 168, khoảnh 3 tiểu khu 166B để thực hiện Dự án Khu tổ hợp văn hóa thể dục thể thao sân gôn Quân Chu. Diện tích 55,92 ha rừng sản xuất nêu trên nằm ngoài quy hoạch rừng và đất rừng (quy hoạch lâm nghiệp) của tỉnh theo bản đồ quy hoạch hệ thống rừng đặc dụng, phòng hộ, sản xuất tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030 (bản đồ số) kèm theo Quyết định số 895/QĐ-TTg và Sơ đồ định hướng sử dụng đất kèm theo Quyết định số 292/QĐ-UBND.

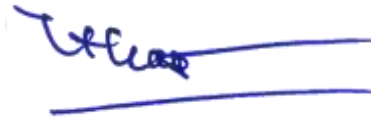
Nội dung trên đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thẩm định đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, đầy đủ cơ sở pháp lý, đúng thẩm quyền, hồ sơ hợp lệ, số liệu đảm bảo chính xác và đủ điều kiện để ban hành theo quy định của pháp luật và quy chế làm việc. Giám đốc Sở và Phó Giám đốc Sở (người ký báo cáo) chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về nội dung nêu trên.

Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Các PGĐ Sở;
- Các Sở: Tài chính; Tư pháp; Xây dựng; Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- UBND xã Quân Chu;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Chi cục Bảo vệ môi trường;
- Công ty cổ phần đầu tư Golf Le Mont;
- Lưu: VT, QLĐĐ, KHTC, Anhtt.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Triệu Đức Văn**

## BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định hồ sơ trình quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường khu vực Pác Keng, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã Chợ Rã, tỉnh Thái Nguyên)**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường khu vực Pác Keng, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã Chợ Rã, tỉnh Thái Nguyên) của Công ty TNHH KTV Thịnh Vượng.

Căn cứ quy định của pháp luật và tổng hợp ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, UBND xã Chợ Rã, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh kết quả thẩm định với các nội dung sau:

### Phần thứ nhất

## CƠ SỞ PHÁP LÝ, HỒ SƠ VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

### I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017; Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025.

2. Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai.

3. Các Nghị định của Chính phủ: Số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm.

4. Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

5. Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm; số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 quy định chi tiết một số nội dung của Luật Lâm nghiệp và sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm.

6. Các Quyết định của UBND tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập): số 1794/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 về việc phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Bắc Kạn; số 1314/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn; số 1956/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (cấp lần đầu ngày 13/10/2022); số 1309/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (điều chỉnh lần thứ 01, ngày 19/6/2025).

7. Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

## **II. HỒ SƠ THẨM ĐỊNH**

1. Đề nghị số 28/CV-KT VTV ngày 24/5/2026 của Công ty TNHH KTV Thịnh Vượng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

2. Các Quyết định của UBND tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập): Số 1956/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (cấp lần đầu ngày 13/10/2022); số 1309/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (điều chỉnh lần thứ 01, ngày 19/6/2025).

3. Quyết định số 1971/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập) Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường khu vực Pác Keng, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã Chợ Rã, tỉnh Thái Nguyên).

4. Báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ 1/5.000) khu vực đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác do chủ đầu tư và đơn vị tư vấn lập ngày 28/4/2026.

5. Bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế ngày 25/5/2026 của Công ty TNHH KTV Thịnh Vượng.

*(Có hồ sơ gửi kèm theo)*

## **III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH**

1. Đơn vị chủ trì thẩm định: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Hình thức thẩm định:

- Ngày 03/6/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Công văn số 6245/SNNMT-KHTC về việc đề nghị thẩm định hồ sơ quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường khu vực Pác Keng, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã Chợ Rã, tỉnh Thái Nguyên) gửi các Sở, ngành và UBND xã Chợ Rã.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định theo quy định của pháp luật và trên cơ sở tổng hợp ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, địa phương có liên quan.

3. Nội dung thẩm định: Theo quy định tại khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP, nội dung thẩm định bao gồm: cơ sở pháp lý; thành phần, nội dung hồ sơ; sự cần thiết đầu tư dự án; vị trí tiểu khu, khoảnh, lô, địa danh hành chính, diện tích rừng theo: nguồn gốc hình thành (rừng tự nhiên, rừng trồng), theo loại rừng (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất); đáp ứng nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14 Luật Lâm nghiệp; đáp ứng tiêu chí dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác theo quy định tại Điều 41a Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP; đánh giá hồ sơ dự án đủ điều kiện báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

## **Phần thứ hai**

### **NỘI DUNG THẨM ĐỊNH**

#### **I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN**

**1. Tên dự án:** Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường khu vực Pác Keng, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã Chợ Rã, tỉnh Thái Nguyên) đã được UBND tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập) chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (cấp lần đầu ngày 13/10/2022) tại Quyết định số 1956/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 và Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (điều chỉnh lần thứ 01, ngày 19/6/2025) tại Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 19/6/2025.

**2. Nhà đầu tư:** Công ty TNHH KTV Thịnh Vượng (trước đây là Công ty TNHH Hợp Nhất).

**3. Mục tiêu dự án:** Cung cấp đá vôi, gạch làm vật liệu xây dựng cho các công trình xây dựng trên địa bàn huyện Ba Bể (trước sáp nhập) và các vùng lân cận; giải quyết việc làm cho người lao động, đóng góp cho ngân sách địa phương.

**4. Quy mô diện tích đất dự kiến sử dụng:** 3,06 ha (diện tích khu khục khai thác 0,98 ha; diện tích khu vực phụ trợ, xưởng sản xuất gạch: 2,08 ha).

**5. Địa điểm thực hiện dự án:** Thôn Nà Tạ, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Thái Nguyên (nay là thôn Nà Tạ, xã Chợ Rã, tỉnh Thái Nguyên).

**6. Thời gian hoạt động của dự án:** 20 năm, kể từ ngày được cấp giấy phép khai thác khoáng sản.

#### **II. TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CÁC ĐƠN VỊ**

Căn cứ khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP; hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Công ty TNHH KTV Thịnh Vượng. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có văn bản xin ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, UBND xã Chợ Rã theo quy định.

Nội dung tham gia ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, UBND xã Chợ Rã được tóm tắt như sau:

TT	Cơ quan tham gia ý kiến	Nội dung tham gia ý kiến		
		Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
1	Sở Tư pháp tại Công văn số 1685/STP-XDVB ngày 05/6/2026	X		
2	Sở Tài chính tại Công văn số 7764/STC-KTXH ngày 08/6/2026	X		
3	Sở Xây dựng tại Công văn số 4731/ SXD-QLKT&VL ngày 08/6/2026	X		
4	Sở Công thương tại Công văn số 3795/SCT-KTATMT ngày 09/6/2026	X		
5	UBND xã Chợ Rã tại Công văn số 1812/UBND-VP ngày 09/6/2026	X		
6	Chi cục Kiểm lâm tại Công văn số 1454/CCKL-QLBVR ngày 08/6/2026	X		
7	Chi cục Bảo vệ Môi trường tại Công văn số 812/CCBVMT-CM ngày 09/6/2026	X		

*(Nội dung chi tiết tại các văn bản thẩm định kèm theo)*

### III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

#### 1. Về hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án

Thành phần hồ sơ đúng và đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP.

#### 2. Về hiện trạng rừng

Qua kiểm tra, đối chiếu Báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và Bản đồ hiện trạng rừng (1/5.000) của dự án với tổng diện tích khoảng 3,06 ha trước đây được quy hoạch rừng sản xuất của tỉnh<sup>1</sup> theo bản đồ quy hoạch 3 loại rừng xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã Chợ Rã, tỉnh Thái Nguyên) được UBND tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập) duyệt tại Quyết định số 1794/QĐ-UBND ngày 26/10/2018. Hiện nay, theo Sơ đồ định hướng sử dụng đất kèm theo Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây viết tắt là *Quyết định số 292/QĐ-UBND*) diện tích 3,06 ha thực hiện dự án nằm ngoài quy hoạch rừng và đất rừng (quy hoạch lâm nghiệp) của tỉnh, về hiện trạng cụ thể:

<sup>1</sup> thuộc lô 124, 133, 143 khoảnh 2, lô 87, 88, 89, 97, 98, 99, 100, 109, 110, 113 khoảnh 3 tiểu khu 53.

(1). Diện tích đất rừng sản xuất đủ tiêu chí thành rừng: **1,116 ha**, gồm: 0,981 ha rừng tự nhiên thuộc lô 97, 98, 100 khoảnh 3 tiểu khu 53; trữ lượng: 25,74 m<sup>3</sup> và 0,135 ha rừng trồng thuộc lô 97, 98, 99 khoảnh 3 tiểu khu 53; trữ lượng 12,83 m<sup>3</sup>; loài cây Xoan.

- Hiện trạng rừng còn nguyên hiện trạng chưa bị tác động.
- Chủ quản lý: Hộ gia đình, cá nhân.

(2). Diện tích đất rừng sản xuất không có rừng: **1,944 ha** thuộc lô 124, 133, 143 khoảnh 2, lô 87, 88, 89, 97, 98, 99, 109, 110, 113 khoảnh 3 tiểu khu 53; hiện trạng trên đất gồm: lán tạm, chuồng trại chăn nuôi tạm, trồng bí, na, mai, đất trồng, dây leo, cỏ, một số cây bụi.

### **3. Về vị trí, diện tích phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác**

Theo quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025: “1.... *Chỉ ... chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với diện tích rừng đủ tiêu chí thành rừng; 5. Thống nhất, đồng bộ với giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất*”; khoản 6 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP: “*Đối với diện tích rừng đã được quy hoạch cho mục đích sử dụng khác không phải lâm nghiệp nhưng chưa được cấp có thẩm quyền quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng thì áp dụng quy định về chuyển mục đích sử dụng đối với loại rừng tương ứng trước khi phê duyệt quy hoạch đưa diện tích rừng đó sang mục đích khác không phải lâm nghiệp.*”.

Trong phạm vi thực hiện dự án 3,06 ha có 1,116 ha rừng sản xuất đủ tiêu chí thành rừng gồm: 0,981 ha rừng tự nhiên thuộc lô 97, 98, 100 khoảnh 3 tiểu khu 53 và 0,135 ha rừng trồng thuộc lô 97, 98, 99 khoảnh 3 tiểu khu 53 phải thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

### **4. Về đáp ứng nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 14 Luật Lâm nghiệp**

4.1. Theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025: “1. *Phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp hoặc quy hoạch tỉnh hoặc quy hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. Chỉ ... chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với diện tích rừng đủ tiêu chí thành rừng.*”.

- Về quy hoạch lâm nghiệp: Đối chiếu với bản đồ quy hoạch hệ thống rừng đặc dụng, phòng hộ, sản xuất tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030 (*bản đồ số*) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 895/QĐ-TTg, diện tích 3,06 ha thực hiện dự án nằm trong quy hoạch rừng (quy hoạch lâm nghiệp) của tỉnh. Thực hiện các Công văn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Số 3084/BNNMT-LNKL ngày 01/4/2026 về việc xin ý kiến đối với đề cương lập điều chỉnh Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; số 4789/BNNMT-LNKL ngày 14/5/2026 về việc báo cáo đánh giá kết quả thực hiện và đề xuất điều chỉnh quy

hoạch lâm nghiệp quốc gia, trong quá trình triển khai thực hiện Sở Nông nghiệp và Môi trường sẽ tham mưu, báo cáo UBND tỉnh đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường cập nhật diện tích 3,06 ha nêu trên ra ngoài quy hoạch lâm nghiệp theo quy định.

- Về quy hoạch tỉnh: Đối chiếu với Sơ đồ định hướng sử dụng đất kèm theo Quyết định số 292/QĐ-UBND, diện tích 3,06 ha thực hiện dự án nằm ngoài quy hoạch rừng và đất rừng (quy hoạch lâm nghiệp) của tỉnh. Như vậy, dự án phù hợp với nội dung về quy hoạch lâm nghiệp trong quy hoạch tỉnh.

- Về quy hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai: Theo ý kiến của UBND xã Chợ Rã tại Công văn số 1812/UBND-VP ngày 09/6/2026, dự án phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 theo Quyết định số 1314/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn<sup>2</sup>, quy hoạch là đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản.

Đối chiếu với khoản 1 Điều 14 Luật Lâm nghiệp nêu trên, dự án phù hợp với Quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt. Trong phạm vi thực hiện dự án 3,06 ha có 1,116 ha rừng sản xuất đủ tiêu chí thành rừng gồm: 0,981 ha rừng tự nhiên thuộc lô 97, 98, 100 khoảnh 3 tiểu khu 53 và 0,135 ha rừng trồng thuộc lô 97, 98, 99 khoảnh 3 tiểu khu 53 phải thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

4.2. Theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 248 Luật Đất đai năm 2024 “2. Không chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác, trừ các dự án sau đây: dự án quan trọng quốc gia; dự án phục vụ quốc phòng, an ninh; dự án cấp thiết khác theo tiêu chí do Chính phủ quy định” và tiêu chí dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác theo quy định tại Điều 41a Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 18 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP.

Dự án đã được UBND tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập) chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (cấp lần đầu ngày 13/10/2022) tại Quyết định số 1956/QĐ-UBND ngày 13/10/2022, Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (điều chỉnh lần thứ nhất 01, ngày 19/6/2025) tại Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 19/6/2025. Công ty TNHH KTV Thịnh Vượng (trước đây là Công ty TNHH Hợp Nhất) được UBND tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập) cấp Giấy phép khai thác khoáng sản tại Quyết định số 689/GP-UBND ngày 24/4/2024 và được UBND tỉnh Thái Nguyên điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác khoáng sản tại Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 03/4/2026. Như vậy, dự án đáp ứng tiêu chí dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 41a Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 18 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP: “Điều 41a. Tiêu chí xác định dự án được chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên sang mục đích khác: d) “...; dự án thăm dò, khai thác khoáng sản được cấp có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định của pháp luật về địa chất và khoáng sản,...”.

4.3. Theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025: “5. Thống nhất, đồng bộ với

<sup>2</sup> Về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

*giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất. Trường hợp không phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai đối với đất có rừng sản xuất là rừng trồng thì không phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nhưng phải trồng rừng thay thế.”.*

Trong phạm vi thực hiện dự án, diện tích 3,06 ha đất rừng sản xuất gồm 1,116 ha rừng sản xuất đủ tiêu chí thành rừng (0,981 ha rừng tự nhiên; 0,135 ha rừng trồng) và 1,944 ha đất không có rừng. Dự án thuộc trường hợp phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai đối với đất có rừng sản xuất là rừng tự nhiên và đất có rừng sản xuất là rừng trồng, do vậy phải thực hiện trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

Đối chiếu với các quy định nêu trên, dự án đáp ứng nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 14 Luật Lâm nghiệp (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 248 Luật Đất đai năm 2024, khoản 2 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025).

### **5. Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác**

Thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh Thái Nguyên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 20 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 8 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025 và khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 8 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 17 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP.

#### **Phần thứ ba**

### **KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ**

Hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường khu vực Pác Keng, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã Chợ Rã, tỉnh Thái Nguyên) của Công ty TNHH KTV Thịnh Vượng đủ điều kiện báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của các Sở, ngành, UBND xã Chợ Rã và hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Công ty TNHH KTV Thịnh Vượng, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo và đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với 1,116 ha rừng sản xuất đủ tiêu chí thành rừng, gồm: 0,981 ha rừng tự nhiên thuộc lô 97, 98, 100 khoảnh 3 tiểu khu 53 và 0,135 ha rừng trồng (cây Xoan) thuộc lô 97, 98, 99 khoảnh 3 tiểu khu 53 để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường khu vực Pác Keng, xã Thượng Giáo, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã Chợ Rã, tỉnh Thái Nguyên). Diện tích 1,116 ha rừng sản xuất nêu trên nằm ngoài quy hoạch rừng và đất rừng (quy hoạch lâm nghiệp) của tỉnh theo Sơ đồ định hướng sử dụng đất kèm theo Quyết định số 292/QĐ-UBND.

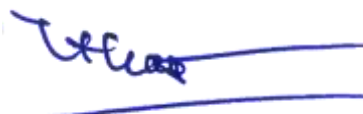
Nội dung trên đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thẩm định đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, đầy đủ cơ sở pháp lý, đúng thẩm quyền, hồ sơ hợp lệ, số liệu đảm bảo chính xác và đủ điều kiện để ban hành theo quy định của pháp luật và quy chế làm việc. Giám đốc Sở và Phó Giám đốc Sở (người ký báo cáo) chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về nội dung nêu trên.

Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Các PGĐ Sở;
- Các Sở: Tài chính; Tư pháp;  
Công thương; Xây dựng;
- UBND xã Chợ Rã;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Chi cục Bảo vệ môi trường;
- Công ty TNHH KTV Thịnh Vượng;
- Lưu: VT, QLĐĐ, KHTC, Anht.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Triệu Đức Văn**